

Số: 1041 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập  
giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính  
phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1072/TTr-  
SGDDT ngày 05 tháng 4 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây  
dựng xã hội học tập giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các sở, ngành  
liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch  
này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;  
Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị  
xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TTTU; TT.HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 4;
- LĐVP;
- PKGVX;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

10

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Đức Trọng**



## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022-2030" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1041 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2022  
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" và Công văn số 3320/BGDĐT-GDĐT ngày 06/8/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030", Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh với nội dung như sau:

## I. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

Tiếp tục và tạo chuyển biến cơ bản trong xây dựng xã hội học tập bảo đảm đến năm 2030 mọi người dân đều có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt, liên thông, hiện đại với nhiều mô hình, phương thức và trình độ đào tạo, góp phần đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Mục tiêu đến năm 2025

##### 2.1.1. Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục

- Tỉnh được công nhận đạt chuẩn chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.
- Tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Có 9/9 (100%) huyện, thị xã, thành phố hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.
- Tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.
- Tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2. Có 9/9 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó có 3/9 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

##### 2.1.2. Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân

- 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.
- 50% số người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.
- 50% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó, 12% dân số có trình độ đại học trở lên.

##### 2.1.3. Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục



- 60% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 70% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

#### **2.1.4. Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội**

- 40% công dân đạt danh hiệu công dân học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- 25% các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi là huyện) được công nhận danh hiệu huyện học tập theo tiêu chí do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

### **2.2. Mục tiêu đến năm 2030**

#### **2.2.1. Xóa mù chữ và phổ cập giáo dục**

- Tỉnh được công nhận đạt chuẩn chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

- Tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo. Có 9/9 (100%) huyện, thị xã, thành phố hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo.

- Tỉnh được công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

- Tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2. Có 9/9 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2, trong đó có 6/9 huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 3.

#### **2.2.2. Về năng lực cơ bản và trình độ của người dân**

- 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị năng lực thông tin.

- 70% người trong độ tuổi lao động được trang bị kỹ năng sống.

- 60% dân số từ 15 tuổi trở lên được đào tạo trình độ chuyên môn kỹ thuật. Trong đó, 15% dân số có trình độ đại học trở lên.

#### **2.2.3. Về hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục**

- 80% các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác triển khai hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập trên môi trường số.

- 90% các trung tâm học tập cộng đồng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục.

#### **2.2.4. Xây dựng các mô hình học tập trong xã hội.**

- 60% công dân đạt danh hiệu công dân học tập.

- 50% các huyện được công nhận danh hiệu huyện học tập.

- Tỉnh được công nhận danh hiệu tỉnh học tập.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về xây dựng xã hội học tập**

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong nền kinh tế số, xã hội số thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác. Tiếp tục thực hiện kế hoạch 2042/KH-UBND ngày 27/8/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định 489/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam hằng năm.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

## **2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về xây dựng xã hội học tập**

- Tổ chức thực hiện: tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của địa phương; tiêu chí công dân học tập; tiêu chí công nhận huyện học tập, tỉnh học tập; Khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân khi được ban hành.

- Rà soát, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ các Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Học tập cộng đồng, nhất là các Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Học tập cộng đồng ở các xã biên giới, vùng sâu, vùng xa.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

## **3. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời**

- Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục thường xuyên, các thiết chế văn hóa:

+ Cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Đa dạng phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động.

+ Cơ sở giáo dục thường xuyên: Đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

+ Các thiết chế văn hoá: Đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp



tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hoá và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

- Tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, truyền hình, các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của các đài phát thanh, truyền hình tỉnh; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

#### **4. Đẩy mạnh hoạt động của trung tâm Văn hóa - Thể thao - Học tập cộng đồng**

- Tăng cường công tác phối hợp, liên kết giữa các ngành, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, cơ sở văn hóa thể thao để tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng thiết thực, hiệu quả gắn với phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

- Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

- Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của trung tâm Văn hóa – Thể thao - Học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu áp dụng các mô hình trung tâm Văn hóa – Thể thao - Học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trong cả tỉnh.

#### **5. Tổ chức các phong trào, cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời**

- Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

- Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

- Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được duyệt.

#### **6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập và phát triển công nghệ đào tạo mở và từ xa**

- Thúc đẩy hợp tác quốc tế về giáo dục người lớn, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập.

- Nghiên cứu, triển khai các chương trình hợp tác quốc tế về công nghệ đào tạo mở và từ xa trên nền tảng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đẩy mạnh vận động, khuyến khích đội ngũ trí thức tài năng là người Tây Ninh và người ngoài tỉnh tham gia đóng góp với hoạt động khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập.

- UBND thành phố Tây Ninh đăng ký tham gia mạng lưới “Thành phố học tập toàn cầu” của UNESCO theo Công văn số 86/BGDĐT-GDĐT ngày 08/01/2019 của Bộ GDĐT. Phấn đấu đến năm 2025 Thành phố Tây Ninh được UNESCO công nhận là Thành phố học tập toàn cầu.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

- Kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách được quy định tại Luật Ngân sách nhà nước; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan.

- Huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Triển khai tiêu chí đánh giá việc thực hiện xây dựng xã hội học tập của tỉnh; khung năng lực thông tin phục vụ học tập suốt đời cho công dân; tiêu chí công nhận huyện học tập, tỉnh học tập khi được ban hành.

- Tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực học tập suốt đời.

- Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và Ngày sách và văn hóa đọc Việt Nam hằng năm.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Khuyến học tỉnh đẩy mạnh hoạt động của trung tâm Văn hóa - Thể thao - Học tập cộng đồng.

- Tăng cường tổ chức các lớp phổ biến kiến thức, kỹ năng, chuyển giao công nghệ và xóa mù chữ gắn với dạy nghề truyền thống, dạy nghề ngắn hạn và phát triển cộng đồng.

- Huy động có hiệu quả các nguồn lực từ cộng đồng và các tổ chức kinh tế - xã hội cho các hoạt động của trung tâm Văn hóa - Thể thao - Học tập cộng đồng phù hợp với điều kiện của địa phương và các quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu áp dụng các mô hình trung tâm Văn hóa - Thể thao - Học tập cộng đồng hoạt động hiệu quả và tổ chức thí điểm để triển khai nhân rộng trong cả tỉnh.

- Chỉ đạo cơ sở giáo dục thường xuyên đa dạng nội dung giáo dục, đào tạo, đổi mới mạnh mẽ các phương thức giảng dạy và học tập kết hợp với việc ứng dụng công nghệ hiện đại, công nghệ thông tin, mạng xã hội và khai thác nguồn tài nguyên giáo dục mở để mở rộng tiếp cận và nâng cao chất lượng học tập cho mọi người dân.

- Tổ chức xét tặng, ghi nhận những tấm gương tiêu biểu về tự học thành tài, các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác xây dựng xã hội học tập.



- Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá, tổng hợp hàng năm báo cáo UBND tỉnh; tổ chức sơ kết vào năm 2025, tổng kết vào năm 2030 và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu.

## **2. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các sở, ngành liên quan xây dựng các chương trình đào tạo bổ sung, đào tạo kỹ năng nghề nghiệp mới cho người lao động; hỗ trợ học tập cho người bị thiệt thòi, yếu thế trong xã hội.

- Nhân rộng các mô hình đào tạo, đào tạo lại nghề nghiệp cho người lao động trong các doanh nghiệp; đào tạo nghề gắn với ngành nghề truyền thống, gắn với sản xuất, kinh doanh ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại cho các đối tượng: lao động nông thôn, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, người hết tuổi lao động.

- Chỉ đạo cơ sở giáo dục nghề nghiệp đa dạng phương thức đào tạo dựa theo mô hình giáo dục mở, đa dạng, linh hoạt gắn với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và thị trường lao động, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đẩy mạnh các hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa, tự học có hướng dẫn để giúp người lao động, đặc biệt là lao động nông thôn, người khuyết tật, người nội trợ, người cao tuổi dễ dàng tiếp cận với giáo dục nghề nghiệp để nâng cao kỹ năng nghề nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho công nhân, người lao động.

## **3. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch truyền thông trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã tuyên truyền, phổ biến công tác xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội khuyến học, các sở, ngành liên quan cung cấp thông tin cho báo chí về kết quả thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

## **4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

- Nhân rộng các mô hình học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ.

- Chỉ đạo các thiết chế văn hoá đổi mới phương thức, mô hình hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ học tập trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hoá và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội Khuyến học tỉnh đẩy mạnh hoạt động của trung tâm Văn hóa - Thể thao - Học tập cộng đồng.

- Đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm việc trong các thiết chế văn hóa - thể thao phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

### **5. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và địa phương bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm và hướng dẫn cơ chế tài chính triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan rà soát, hoàn thiện các chính sách để tăng cường huy động và đa dạng hóa các nguồn lực xã hội thúc đẩy công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

### **6. Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh**

- Phối hợp với các địa phương có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập cho người dân ở khu vực biên giới; vận động học sinh bỏ học trở lại trường; tổ chức các hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ em trước khi vào lớp 1; vận động người chưa biết chữ tham gia các lớp xóa mù chữ và tham gia dạy xóa mù chữ.

- Chỉ đạo nâng cao trình độ, năng lực ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số cho cán bộ Quân đội, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và học viên các nhà trường Quân đội.

### **7. Công an tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các lớp học xóa mù chữ, phổ cập giáo dục, đào tạo nghề cho trại viên, phạm nhân và học viên trong các trại giam, trại tạm giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng.

### **8. Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh**

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức cho người dân và toàn xã hội về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức các chương trình giáo dục trên kênh phát thanh, truyền hình, các trang mạng báo điện tử, các ứng dụng truyền hình của các đài phát thanh, truyền hình trung ương và địa phương; đăng tải trên nền tảng công nghệ số của các mạng xã hội có nhiều người dùng tại Việt Nam.

### **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội tỉnh**

#### **9.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác. Phối hợp với các sở, ngành tham gia giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

#### **9.2. Liên đoàn Lao động tỉnh**



- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động phát triển nghề nghiệp cho người lao động; tuyên truyền, vận động, động viên, khuyến khích công nhân, người lao động trong doanh nghiệp học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn hướng dẫn, hỗ trợ công đoàn cơ sở trong các doanh nghiệp vận động người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, vật chất, thành lập quỹ khuyến học, khuyến tài hỗ trợ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp và hỗ trợ con công nhân, người lao động hiếu học có hoàn cảnh khó khăn, nghèo.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho công nhân, người lao động được đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ những người hết tuổi lao động, người nội trợ, người khuyết tật có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

### **9.3. Tỉnh Đoàn**

Chủ trì, tổ chức phối hợp, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập thông qua các phong trào hành động cách mạng của thanh niên, các phong trào thi đua học tập, nghiên cứu khoa học, lao động sáng tạo trong thanh niên; vận động gây quỹ hỗ trợ thanh niên có hoàn cảnh khó khăn tham gia học tập.

### **9.4. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh**

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham gia tuyên truyền Đề án, lồng ghép các hoạt động tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

### **9.5. Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Cựu giáo chức tỉnh**

Hướng dẫn các cấp hội phối hợp tổ chức các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần xã hội hoá giáo dục; huy động hội viên tham gia chuyển giao công nghệ, hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp, phổ biến kiến thức cho người dân.

### **9.6. Hội Khuyến học tỉnh**

- Chủ trì lồng ghép các hoạt động tuyên truyền thông qua hệ thống Hội khuyến học các cấp.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh hoạt động của các trung tâm Văn hóa - Thể thao - Học tập cộng đồng.

- Tăng cường vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân xây dựng, duy trì thói quen tự học, ý thức học tập suốt đời phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi cá nhân.

- Phát động các cuộc vận động, phong trào thi đua về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập sâu rộng trong cả nước, gắn kết chặt chẽ và hiệu quả với các cuộc vận động, phong trào thi đua khác nhằm thúc đẩy việc học tập trong mọi gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các doanh nghiệp để triển khai hiệu quả các phong trào, hoạt động thúc đẩy tự học, học thường xuyên, tham gia học tập trên môi trường công nghệ cho công nhân, người lao động; hỗ trợ người lao động có điều kiện thuận lợi để học tập suốt đời.

- Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và xây dựng mô hình công dân học tập theo Đề án được duyệt.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá các mô hình học tập cấp xã, huyện.

### **10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch thực hiện hằng năm và từng giai đoạn phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương; kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2022-2030; xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng xã hội học tập.

- Cân đối, bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Xây dựng và phát triển các mô hình học tập, ngành nghề đào tạo, các nghề đặc thù cần học tập suốt đời đáp ứng nhu cầu xã hội và phù hợp quy hoạch của từng địa phương đến năm 2030.

### **V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Định kỳ, hằng năm các Sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về UBND tỉnh trước ngày 30/11 (qua Sở Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu thấy cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch, các Sở, ban, ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động kiến nghị, đề xuất gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Tây Ninh./.